

ỦY BAN NHÂN DÂN

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 86 /2005/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Về thành lập Thanh tra Sở Giao thông-Công chính

thuộc Sở Giao thông-Công chính

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ [Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003](#) ;
- Căn cứ [Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004](#) ;
- Căn cứ Nghị định số [41/2005/NĐ-CP](#) ngày 25 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra ;
- Căn cứ Nghị định số [136/2004/NĐ-CP](#) ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giao thông vận tải ;
- Theo Thông tư Liên tịch số [03/2005/TTLT-BGTVT-BNV](#) ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra giao thông vận tải ở địa phương ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông-Công chính tại Công văn số 25/GT-TCCB ngày 24 tháng 02 năm 2005, của Chánh Thanh tra thành phố tại Công văn số 221/TT-TTr ngày 04 tháng 3 năm 2005 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 240/TTr-SNV ngày 06 tháng 5 năm 2005 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay thành lập Thanh tra Sở Giao thông-Công chính thuộc Sở Giao thông-Công chính trên cơ sở hợp nhất Thanh tra Sở Giao thông-Công chính (thành lập theo Quyết định số 191/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 1991 của ủy ban nhân dân thành phố) và Ban Thanh tra Giao thông-Công chính (thành lập theo Quyết định số 1732/1998/QĐ-UB ngày 02 tháng 4 năm 1998 của ủy ban nhân dân thành phố).

Thanh tra Sở Giao thông-Công chính là cơ quan thuộc hệ thống Thanh tra giao thông vận tải, có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Giao thông-Công chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Sở.

Thanh tra Sở Giao thông-Công chính chịu sự hướng dẫn về công tác, nghiệp vụ thanh tra hành chính của Thanh tra thành phố và nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Thanh tra Bộ Giao thông Vận tải.

Thanh tra Sở Giao thông-Công chính có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở đặt tại số 286, đường Lê Hồng Phong, phường 4, quận 5.

Điều 2. Thanh tra Sở Giao thông-Công chính có nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều 28, Luật Thanh tra ; Điều 17, Nghị định số [41/2005/NĐ-CP](#) ngày 25 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể như sau :

2.1- Xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải trình Giám đốc Sở phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

2.2- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính (thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Sở), gồm :

2.2.1- Thanh tra, kết luận, quyết định theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý.

2.2.2- Chủ trì hoặc phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính theo hướng dẫn của Thanh tra thành phố.

2.3- Về thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải theo quy định tại Khoản 4, Điều 12, Nghị định số [136/2004/NĐ-CP](#) ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ và Khoản 2, Thông tư Liên tịch số [03/2005/TTLT-BGTVT-BNV](#) ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ, gồm :

2.3.1- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn và các biện

pháp đảm bảo an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt đô thị (nếu có) do địa phương trực tiếp quản lý.

2.3.2- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn của phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa (trừ tàu biển) và đường sắt đô thị (nếu có).

2.3.3- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.

2.3.4- Phối hợp và hỗ trợ Chính quyền quận-huyện, phường-xã, thị trấn, Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải của Trung ương trong việc thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về bảo vệ, chống lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường sắt, hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa do Trung ương trực tiếp quản lý.

2.3.5- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với các cơ sở đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe do địa phương trực tiếp quản lý trong việc thực hiện các quy định pháp luật về đào tạo, cấp bằng, cấp giấy phép, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ cho người điều khiển phương tiện giao thông và người vận hành phương tiện, thiết bị chuyên dùng trong giao thông vận tải.

2.3.6- Khi có yêu cầu, phối hợp với Thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải của Trung ương trong việc thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở kiểm định kỹ thuật phương tiện, thiết bị giao thông vận tải.

2.3.7- Phối hợp với lực lượng Công an và các tổ chức, lực lượng có liên quan khác trong việc phòng ngừa và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông vận tải.

2.4- Về thanh tra chuyên ngành hoạt động xây dựng và quản lý công trình hạ tầng đô thị (lĩnh vực công chính), thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính, phù hợp với chức năng quản lý Nhà nước của Sở Giao thông-Công chính.

2.5- Về giải quyết khiếu nại-tố cáo :

2.5.1- Chủ trì hoặc tham gia tiếp công dân đến khiếu nại-tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

2.5.2- Giúp Giám đốc Sở giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật của Giám đốc Sở đối với tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở ; xác minh, kết luận và kiến nghị giải quyết tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Sở theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

2.5.3- Theo dõi, kiểm tra các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở trong việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại - tố cáo.

2.6- Thực hiện công tác phòng ngừa, chống tham nhũng trong lĩnh vực giao thông công chính ở địa phương theo quy định của pháp luật về chống tham nhũng.

2.7- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị thuộc Sở thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, khiếu nại-tố cáo ; phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.8- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định sau thanh tra ; tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và giải quyết khiếu nại-tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý của Sở.

2.9- Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành cho Thanh tra viên, công tác viên Thanh tra ; được sử dụng công tác viên Thanh tra theo quy định của pháp luật.

2.10- Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản và kinh phí phục vụ hoạt động của Thanh tra Sở.

2.11- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Giám đốc Sở Giao thông-Công chính.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế của Thanh tra Sở Giao thông-Công chính :

3.1- Thanh tra Sở Giao thông-Công chính có Chánh Thanh tra, có từ 1 đến 3 Phó Chánh Thanh tra giúp việc và các chức danh khác theo quy định của pháp luật. Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra do Giám đốc Sở Giao thông-Công chính bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

3.2- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu quản lý và khối lượng công việc của Thanh tra Sở, Giám đốc Sở Giao thông-Công chính quyết định thành lập các bộ phận giúp việc, các Đội Thanh tra trực thuộc Thanh tra Sở để hoạt động theo lĩnh vực chuyên ngành hoặc theo địa bàn.

3.3- Giám đốc Sở Giao thông-Công chính chịu trách nhiệm quy định nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi hoạt động của các Đội Thanh tra ; đồng thời có trách nhiệm sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức Thanh tra Sở, có kế hoạch đào tạo, bố trí cán bộ, công chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, sau khi trao đổi, thống nhất với Thanh tra thành phố và Sở Nội vụ thành phố.

3.4- Trong năm 2005, biên chế hành chính của Thanh tra Sở Giao thông-Công chính được tạm giữ nguyên theo chỉ tiêu định biên của Ban Thanh tra Giao thông-Công chính và Thanh tra Sở Giao thông-Công chính (cũ) đã được phân bổ năm 2004. Từ năm 2006, việc thay đổi hoặc bổ sung biên chế Thanh tra Sở Giao thông-Công

chính sẽ do Giám đốc Sở Giao thông- Công chính trình ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 4. Giám đốc Sở Giao thông-Công chính có trách nhiệm chỉ đạo Chánh Thanh tra Sở Giao thông-Công chính xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở, trình ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 191/QĐ-UB ngày 12 tháng 6 năm 1991 của ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Thanh tra Sở Giao thông-Công chính và Quyết định số 1732/1998/QĐ-UB ngày 02 tháng 4 năm 1998 về thành lập Ban Thanh tra Giao thông-Công chính.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông-Công chính, Chánh Thanh tra thành phố, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch ủy ban nhân dân các quận-huyện, Chánh Thanh tra Sở Giao thông-Công chính và Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 6
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Giao thông Vận tải
- Bộ Xây dựng
- Bộ Nội vụ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- ủy ban nhân dân thành phố
- ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Các Đoàn thể thành phố
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố
- Công an thành phố (PC13)
- Kho bạc Nhà nước thành phố
- VPHĐ-UB : PVP/VX, ĐT, NC
- Tổ VX, ĐT, NC, PC
- Lưu (VX/Nh)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hải